



## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THỦ ĐÔ

Trụ sở chính: tầng 2 toà nhà Ocean Park, số 01 Đào Duy Anh, quận  
Đống Đa, thành phố Hà Nội

Giấy phép HDKD số: 31/UBCK-GPHDKD do UBCKNN cấp ngày  
21/12/2006

Số: 06/2020/NQ-DHĐCĐ

Hà Nội, ngày 05 tháng 03 năm 2020

### NGHỊ QUYẾT

(V/v: Thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm Soát)

#### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THỦ ĐÔ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán được Quốc hội thông qua ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Thông tư 210/2012/TT-BTC ngày 30/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thành lập và hoạt động công ty chứng khoán và Thông tư 07/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 210/2012/TT-BTC;
- Căn cứ Điều Lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Thủ Đô (CSC) được ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2020/NQ-DHĐCĐ ngày 05/03/2020;
- Căn cứ Nghị quyết số 02/2020/NQ-DHĐCĐ ngày 05/03/2020 của Đại Hội Đồng Cổ Đông bất thường năm của 2020 Công ty Cổ phần Chứng khoán Thủ Đô;

#### QUYẾT NGHỊ:

- Điều 1.** Thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm Soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Thủ Đô. Bản Quy chế này thay thế cho Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm Soát được ban hành kèm theo Quyết định số 04/2006/QĐ-HDQT ngày 25/12/2006 của Hội Đồng Quản Trị CSC và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).
- Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
- Điều 3.** Các Ông (Bà) thành viên Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát, Tổng Giám đốc và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công bố thông tin theo quy định;
- Lưu CSC.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Bùi Minh Kết

**QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 05/03/2020)

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm Vi, Đối Tượng Điều Chỉnh**

- 1.1 Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm Soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Thủ Đô (sau đây gọi là “**Quy Chế**”) quy định về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ chế hoạt động của Ban Kiểm Soát CSC.
- 1.2 Ban Kiểm Soát và các thành viên Ban Kiểm Soát, đơn vị, cá nhân tại CSC có liên quan đến tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm Soát hoạt động trên cơ sở tuân thủ các quy định của Điều Lệ CSC, Quy Chế này và các quy định khác có liên quan của Pháp Luật.

**Điều 2. Địa Vị Pháp Lý Của Ban Kiểm Soát**

Ban Kiểm Soát là cơ quan trực thuộc Đại Hội Đồng Cổ Đông, do Đại Hội Đồng Cổ Đông bầu, thực hiện kiểm toán nội bộ, kiểm soát, đánh giá việc chấp hành quy định của Pháp Luật, quy định nội bộ, Điều Lệ và nghị quyết, quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông, Hội Đồng Quản Trị.

**Điều 3. Nguyên Tắc Tổ Chức Và Hoạt Động**

- 3.1 Ban Kiểm Soát tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tuân thủ các quy định của Pháp Luật, Điều Lệ và các quy định của CSC.
- 3.2 Mọi diễn biến và những thông tin thu thập được trong quá trình giám sát của Ban Kiểm Soát phải được xem xét, đánh giá trung thực, khách quan trên cơ sở các tài liệu đã được kiểm tra tại chỗ hoặc qua hệ thống thông tin báo cáo.
- 3.3 Tất cả các báo cáo, kết luận, kiến nghị của Ban Kiểm Soát gửi cho Đại Hội Đồng Cổ Đông, Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám đốc và các cơ quan Nhà nước phải được thảo luận tập thể trong Ban Kiểm Soát và tham khảo ý kiến của Hội Đồng Quản Trị.
- 3.4 Ban Kiểm Soát làm việc theo chế độ tập thể kết hợp với chế độ trách nhiệm cá nhân về phạm vi công việc được phân công của từng thành viên Ban Kiểm Soát. Thành viên Ban Kiểm Soát chịu trách nhiệm báo cáo về việc thực hiện các công việc được phân công phụ trách.

**Điều 4. Giải Thích Từ Ngữ**

- 4.1 Trong Quy Chế này, các từ ngữ dưới đây có nghĩa như sau:
  - a) CSC hoặc Công Ty: có nghĩa là Công ty Cổ phần Chứng khoán Thủ Đô;
  - b) Đại Hội Đồng Cổ Đông: là Đại Hội Đồng Cổ Đông của CSC;
  - c) Ban Kiểm Soát: có nghĩa là Ban Kiểm Soát của CSC;
  - d) Hội Đồng Quản Trị” có nghĩa là Hội Đồng Quản Trị của CSC;

- e) Điều Lệ: là Điều Lệ CSC được ban hành kèm theo Nghị quyết số: 03/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 05/03/2020 của Đại Hội Đồng Cổ Đông CSC và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có);
- f) Luật Chứng Khoán: là Luật Chứng Khoán đã được Quốc Hội nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng Khoán được Quốc Hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010, và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có);
- g) Luật Doanh Nghiệp: là Luật Doanh Nghiệp đã được Quốc Hội nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014, và văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có);
- h) Người Có Liên Quan: là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau theo quy định của Luật Chứng Khoán và Luật Doanh Nghiệp;
- i) Người Quản Lý Công Ty: là Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị, thành viên Hội Đồng Quản Trị, Ban Tổng Giám Đốc và các cá nhân khác theo quy định của Luật Doanh Nghiệp;
- j) Pháp Luật: là tất cả văn bản quy phạm Pháp Luật quy định tại Điều 1, Luật Ban Hành Văn Bản Quy Phạm Pháp Luật được Quốc Hội nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 3 tháng 6 năm 2008, và các sửa đổi bổ sung tùy từng thời điểm;

4.2 Các thuật ngữ khác được sử dụng trong Quy Chế này có nghĩa như trong Điều Lệ CSC.

**Chương 2:**  
**QUY ĐỊNH CỤ THỂ**  
**MỤC I:**

**CƠ CẤU, TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA BAN KIỂM SOÁT**

**Điều 5. Cơ Cấu, Tổ Chức Của Ban Kiểm Soát**

- 5.1 Ban Kiểm Soát có từ 03 (ba) đến 05 (năm) thành viên do Đại Hội Đồng Cổ Đông bầu, trong đó có ít nhất 03 (ba) thành viên thường trú tại Việt Nam và ít nhất 01 (một) thành viên có chuyên môn về tài chính kế toán (thành viên không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của CSC).
- 5.2 Ban Kiểm Soát được sử dụng các nguồn lực của CSC, được thuê chuyên gia và tổ chức bên ngoài để thực hiện nhiệm vụ của mình.
- 5.3 Nhiệm kỳ của Ban Kiểm Soát không quá 05 (năm) năm; các thành viên Ban Kiểm Soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm Soát theo nhiệm kỳ của Ban Kiểm Soát. Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm Soát được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ. Ban Kiểm Soát của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Ban Kiểm Soát của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.
- 5.4 Trường hợp số thành viên Ban Kiểm Soát không đủ 2/3 (hai phần ba) tổng số thành viên của nhiệm kỳ hoặc không đủ số thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều Lệ CSC thì trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày không đủ số lượng thành viên, Ban Kiểm Soát phải đề nghị Hội Đồng Quản Trị triệu tập Đại Hội Đồng Cổ Đông để bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm Soát.

## **Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm Soát**

Ban Kiểm Soát có nhiệm vụ và quyền hạn như sau:

### **6.1 Nhiệm vụ:**

- a) Ban Kiểm Soát thực hiện giám sát Hội Đồng Quản Trị, Ban Tổng Giám Đốc trong việc quản lý và điều hành Công Ty; chịu trách nhiệm trước Pháp Luật, Đại Hội Đồng Cổ Đông về việc thực hiện các nhiệm vụ của mình;
- b) Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;
- c) Thẩm định báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm và sáu tháng của Công Ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội Đồng Quản Trị; trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh hàng năm và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội Đồng Quản Trị lên Đại Hội Đồng Cổ Đông tại cuộc họp thường niên;
- d) Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của Công Ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công Ty bất cứ khi nào xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Điều 16.3(ii) của Điều Lệ;
- e) Khi có yêu cầu kiểm tra của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Điều 16.3(ii) của Điều Lệ, Ban Kiểm Soát phải thực hiện kiểm tra trong thời hạn bảy (7) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban Kiểm Soát phải có báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội Đồng Quản Trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban Kiểm Soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội Đồng Quản Trị và không gây gián đoạn hoạt động kinh doanh của Công Ty;
- f) Khi có yêu cầu khởi kiện của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Điều 16.8 Điều Lệ, Ban Kiểm Soát phải trả lời bằng văn bản xác nhận đã nhận được yêu cầu khởi kiện và tiến hành các thủ tục khởi kiện theo yêu cầu của cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu khởi kiện.
- g) Kiến nghị Hội Đồng Quản Trị hoặc Đại Hội Đồng Cổ Đông các giải pháp sửa đổi, bổ sung, cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành công việc kinh doanh của Công Ty;
- h) Khi phát hiện có thành viên Hội Đồng Quản Trị hoặc thành viên Ban Tổng Giám Đốc vi phạm Pháp Luật, Điều Lệ dẫn đến xâm phạm quyền và lợi ích của Công Ty, cổ đông hoặc khách hàng, xâm phạm nghĩa vụ của Người Quản Lý Công Ty thì phải thông báo ngay bằng văn bản cho Hội Đồng Quản Trị và yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm, đồng thời có giải pháp nhằm khắc phục hậu quả. Nếu vi phạm đó nghiêm trọng hoặc thành viên vi phạm không chịu thực hiện chấm dứt, điều chỉnh hành vi vi phạm đúng thời hạn theo yêu cầu, Ban Kiểm Soát phải đề nghị triệu tập họp Đại Hội Đồng Cổ Đông để đề xuất biện pháp giải quyết tiếp theo;
- i) Đối với trường hợp thành viên Hội Đồng Quản Trị hoặc Ban Tổng Giám Đốc của Công Ty vi phạm nghiêm trọng các quy định của Pháp Luật, Ban Kiểm Soát phải trực tiếp báo

cáo lên UBCK bằng văn bản trong vòng bảy (7) ngày làm việc kể từ ngày phát hiện vi phạm;

- j) Trường hợp Kiểm Soát Viên biết rằng các thành viên Hội Đồng Quản Trị, thành viên Ban Tổng Giám Đốc vi phạm quy định của Pháp Luật, nguyên tắc quản trị và Điều Lệ của Công Ty, vì thế xâm phạm đến quyền và lợi ích của Công Ty nhưng không thực hiện thông báo, thực hiện trách nhiệm của mình theo quy định thì Kiểm Soát Viên đó phải chịu trách nhiệm về những vấn đề có liên quan đến nhiệm vụ của mình;
- k) Các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh Nghiệp và quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông;
- l) Các nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp Luật hiện hành.

## 6.2 Quyền hạn:

- a) Sử dụng tư vấn độc lập để thực hiện các nhiệm vụ được giao;
- b) Tham khảo ý kiến của Hội Đồng Quản Trị: Ban Kiểm Soát có thể tham khảo ý kiến của Hội Đồng Quản Trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại Hội Đồng Cổ Đông;
- c) Được cung cấp đầy đủ thông tin:
  - (i) Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội Đồng Quản Trị và các tài liệu kèm theo phải được gửi đến thành viên Ban Kiểm Soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội Đồng Quản Trị;
  - (ii) Báo cáo của Tổng Giám Đốc trình Hội Đồng Quản Trị hoặc tài liệu khác do Công Ty phát hành phải được gửi đến thành viên Ban Kiểm Soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội Đồng Quản Trị;
  - (iii) Thành viên Ban Kiểm Soát có quyền tiếp cận các hồ sơ, tài liệu của Công Ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến các địa điểm nơi người quản lý và nhân viên của Công Ty làm việc để thực thi nhiệm vụ của mình;
  - (iv) Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám Đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công Ty theo yêu cầu của Ban Kiểm Soát.
- d) Được nhận thù lao và hưởng các lợi ích khác:
  - (i) Thành viên Ban Kiểm Soát được trả thù lao theo công việc và được hưởng các lợi ích khác theo quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông. Đại Hội Đồng Cổ Đông quyết định tổng mức thù lao và ngân sách hoạt động hàng năm của Ban Kiểm Soát căn cứ vào số ngày làm việc dự tính, số lượng và tính chất của công việc và mức thù lao bình quân hàng ngày của thành viên;
  - (ii) Thành viên Ban Kiểm Soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không được vượt quá tổng ngân sách hoạt động hàng năm của Ban Kiểm Soát đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua, trừ trường hợp Đại Hội Đồng Cổ Đông có quyết định khác;

- (iii) Thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm Soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công Ty theo quy định của Pháp Luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, Pháp Luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của Công Ty.

## **Điều 7. Nhiệm Vụ Và Quyền Hạn Của Trưởng Ban Kiểm Soát**

Trưởng Ban Kiểm Soát có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

- 7.1 Tổ chức triển khai việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm Soát theo quy định tại Điều 6 Quy Chế này;
- 7.2 Chuẩn bị chương trình cho các cuộc họp của Ban Kiểm Soát trên cơ sở ý kiến đề xuất của thành viên Ban Kiểm Soát liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm Soát; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Ban Kiểm Soát;
- 7.3 Thay mặt Ban Kiểm Soát ký các văn bản thuộc thẩm quyền của Ban Kiểm Soát;
- 7.4 Thay mặt Ban Kiểm Soát yêu cầu Hội Đồng Quản Trị họp bất thường khi cần thiết để thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm Soát; thay mặt Ban Kiểm Soát triệu tập Đại Hội Đồng Cổ Đông bất thường khi Hội Đồng Quản Trị, thành viên Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám đốc vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của người quản lý quy định tại Luật Doanh Nghiệp hoặc vượt quá thẩm quyền được giao và các trường hợp khác theo quy định tại Điều Lệ và các quy định của Pháp Luật;
- 7.5 Tham dự cuộc họp Hội Đồng Quản Trị, Ban Điều hành, phát biểu ý kiến nhưng không được biểu quyết;
- 7.6 Yêu cầu ghi lại ý kiến của mình trong biên bản cuộc họp Hội Đồng Quản Trị nếu ý kiến của mình khác với nghị quyết, quyết định của Hội Đồng Quản Trị và báo cáo trước Đại Hội Đồng Cổ Đông;
- 7.7 Chuẩn bị kế hoạch làm việc và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên của Ban Kiểm Soát;
- 7.8 Bảo đảm các thành viên Ban Kiểm Soát nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và có đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Ban Kiểm Soát phải xem xét;
- 7.9 Giám sát, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ được phân công và quyền, nghĩa vụ của thành viên Ban Kiểm Soát;
- 7.10 Ủy quyền cho một thành viên khác của Ban Kiểm Soát thực hiện nhiệm vụ của mình trong thời gian vắng mặt. Thành viên Ban Kiểm Soát được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác;
- 7.11 Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của Quy Chế này, Điều Lệ và của Pháp Luật.

## **Điều 8. Nhiệm Vụ Và Quyền Hạn Của Thành Viên Ban Kiểm Soát**

Thành viên Ban Kiểm Soát có nhiệm vụ và quyền hạn như sau:

- 8.1 Tuân thủ quy định của Pháp Luật, Điều Lệ và quy định nội bộ của Ban Kiểm Soát một cách trung thực, cần trọng và vì lợi ích của CSC và của cổ đông;
- 8.2 Bầu một thành viên Ban Kiểm Soát làm Trưởng Ban Kiểm Soát;
- 8.3 Yêu cầu Trưởng Ban Kiểm Soát triệu tập cuộc họp Ban Kiểm Soát bất thường;
- 8.4 Kiểm soát các hoạt động kinh doanh, kiểm soát sổ sách kế toán, tài sản, các báo cáo, bản quyết toán năm tài chính và kiến nghị khắc phục các sai phạm (nếu có);
- 8.5 Được quyền yêu cầu cán bộ, nhân viên của CSC cung cấp số liệu và giải trình các hoạt động kinh doanh để thực hiện nhiệm vụ được phân công;
- 8.6 Báo cáo Trưởng Ban Kiểm Soát về những hoạt động tài chính bất thường và chịu trách nhiệm cá nhân về những đánh giá và kết luận của mình;
- 8.7 Tham dự các cuộc họp Hội Đồng Quản Trị, Ban Điều hành khi được phân công, phát biểu ý kiến và có những kiến nghị, nhưng không tham gia biểu quyết. Nếu có ý kiến khác với những quyết nghị của Hội Đồng Quản Trị được quyền đề nghị ghi ý kiến của mình vào biên bản phiên họp và được trực tiếp báo cáo trước Đại Hội Đồng Cổ Đông;
- 8.8 Tham dự các cuộc họp của Ban Kiểm Soát, tham gia thảo luận và biểu quyết về những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm Soát trừ những vấn đề có xung đột lợi ích với thành viên đó;
- 8.9 2/3 (hai phần ba) số thành viên Ban Kiểm Soát trở lên có quyền đề nghị Hội Đồng Quản Trị họp phiên bất thường và triệu tập Đại Hội Đồng Cổ Đông bất thường trong trường hợp Hội Đồng Quản Trị có quyết định vi phạm nghiêm trọng theo quy định của Pháp Luật và Điều Lệ CSC hoặc vượt quá thẩm quyền được giao.
- 8.10 Chịu trách nhiệm trước Pháp Luật, trước cổ đông về việc xác định tính chính xác, trung thực của các số liệu, hồ sơ liên quan hoạt động của CSC. Trường hợp che dấu hoặc không kịp thời kiến nghị xử lý đối với những sai phạm sẽ phải chịu trách nhiệm liên đới khi thực hiện nhiệm vụ;
- 8.11 Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Điều Lệ, Quy Chế này và của Pháp Luật.

**MỤC 2:**  
**TIÊU CHUẨN VÀ ĐIỀU KIỆN BẦU, BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM, BÃI NHIỆM THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

**Điều 9. Tiêu Chuẩn Và Điều Kiện Của Thành Viên Ban Kiểm Soát**

Thành viên Ban Kiểm Soát phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- 9.1 Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh Nghiệp.
- 9.2 Không được là Người Quản Lý trong Công Ty. Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám Đốc và Người Quản Lý khác.

- 9.3 Trưởng Ban Kiểm Soát không được đồng thời là thành viên Ban Kiểm Soát, người quản lý của công ty chứng khoán khác.
- 9.4 Có trình độ chuyên môn về chứng khoán và thị trường chứng khoán; Có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm nghề nghiệp về kế toán, kiểm toán hoặc trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế trong ngành tài chính, ngân hàng.
- 9.5 Các điều kiện và tiêu chuẩn khác theo quy định của Pháp Luật hiện hành.

#### **Điều 10. Đương Nhiên Mất Tư Cách, Miễn Nhiệm, Bãi Nhiệm Thành Viên Ban Kiểm Soát**

- 10.1 Thành viên Ban Kiểm Soát đương nhiên mất tư cách trong các trường hợp sau:
- Mất năng lực hành vi dân sự, chết;
  - Bị trục xuất khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
  - CSC bị thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động;
  - Tư cách pháp nhân của cổ đông là tổ chức mà thành viên Ban Kiểm Soát đó là người đại diện theo ủy quyền chấm dứt;
  - Cổ đông là tổ chức hủy bỏ/chấm dứt tư cách làm người đại diện theo ủy quyền của thành viên Ban Kiểm Soát đó.
- 10.2 Thành viên Ban Kiểm Soát bị miễn nhiệm, bãi nhiệm khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:
- Bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
  - Có đơn xin từ chức (trong đó nêu rõ lý do xin từ chức) gửi Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát CSC trước khi ngừng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình ít nhất 45 (bốn mươi lăm) ngày;
  - Không tham gia hoạt động của Ban Kiểm Soát trong 06 (sáu) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
  - Không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 9 Quy Chế này;
  - Theo quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông;
  - Các trường hợp khác theo quy định tại Điều Lệ và quy định của Pháp Luật.
- 10.3 Trường hợp Ban Kiểm Soát vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của mình có nguy cơ gây thiệt hại cho CSC thì Hội Đồng Quản Trị triệu tập Đại Hội Đồng Cổ Đông để xem xét và miễn nhiệm Ban Kiểm Soát đương nhiệm và bầu Ban Kiểm Soát mới thay thế.
- 10.4 Trong trường hợp khuyết thành viên Ban Kiểm Soát mà những thành viên Ban Kiểm Soát còn lại không có chuyên môn về tài chính kế toán, Trưởng Ban Kiểm Soát đề nghị triệu tập họp Đại Hội Đồng Cổ Đông bất thường để bầu bổ sung.
- 10.5 Trong trường hợp Trưởng Ban Kiểm Soát bị đương nhiên mất tư cách, trong thời hạn không quá



15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Trưởng Ban Kiểm Soát bị đương nhiên mất tư cách, các thành viên Ban Kiểm Soát có trách nhiệm tổ chức họp Ban Kiểm Soát để bầu một thành viên Ban Kiểm Soát (đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định hiện hành) làm Trưởng Ban Kiểm Soát. Trường hợp không có thành viên Ban Kiểm Soát là Cổ đông, các thành viên Ban Kiểm Soát còn lại cử một thành viên đảm bảo tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp, năng lực điều hành và trình độ chuyên môn tạm thời đảm nhiệm công việc của Trưởng Ban Kiểm Soát và đề nghị Hội Đồng Quản Trị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày (kể từ ngày Trưởng Ban Kiểm Soát bị đương nhiên mất tư cách) tiến hành triệu tập Đại Hội Đồng Cổ Đông để bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm Soát trong số các Cổ đông của CSC và tiến hành thủ tục bầu Trưởng Ban Kiểm Soát.

- 10.6 Trưởng Ban Kiểm Soát muốn từ chức phải có đơn gửi đến Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận đơn, Ban Kiểm Soát phải tổ chức họp để xem xét quyết định và tiến hành các thủ tục miễn nhiệm, bãi nhiệm và bầu Trưởng Ban Kiểm Soát thay thế theo quy định hiện hành. Trường hợp các thành viên Ban Kiểm Soát còn lại không phải là Cổ đông, trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày (kể từ ngày nhận đơn xin từ chức Trưởng Ban Kiểm Soát) Ban Kiểm Soát phải đề nghị Hội Đồng Quản Trị triệu tập Đại Hội Đồng Cổ Đông để quyết định số thành viên Ban Kiểm Soát phù hợp với quy định của Điều Lệ này và bầu thành viên Ban Kiểm Soát trong số các Cổ đông của CSC, sau đó tiến hành thủ tục bầu Trưởng Ban Kiểm Soát.
- 10.7 Thành viên Ban Kiểm Soát muốn từ chức phải có đơn gửi đến Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát CSC để trình Đại Hội Đồng Cổ Đông gần nhất quyết định
- 10.8 Trường hợp bị giảm quá 1/3 (một phần ba) số thành viên Ban Kiểm Soát hoặc không đủ số thành viên Ban Kiểm Soát tối thiểu theo quy định của Điều Lệ, trong thời hạn không quá 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày không đủ số thành viên Ban Kiểm Soát theo quy định, Ban Kiểm Soát phải đề nghị Hội Đồng Quản Trị triệu tập Đại Hội Đồng Cổ Đông để bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm Soát.
- 10.9 Trong các trường hợp khác, cuộc họp gần nhất của Đại Hội Đồng Cổ Đông sẽ bầu thành viên Ban Kiểm Soát mới để thay thế cho thành viên Ban Kiểm Soát đương nhiên mất tư cách, bị miễn nhiệm, bãi nhiệm hoặc bổ sung những thành viên còn thiếu.

## **Điều 11. Công Khai Các Lợi Ích Liên Quan**

- 11.1 Thành viên Ban Kiểm Soát phải kê khai các lợi ích liên quan của họ với CSC bao gồm:
  - a) Tên, địa chỉ, trụ sở chính, ngành nghề kinh doanh, số và ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế mà họ và Người có liên quan trực tiếp đứng tên sở hữu phần vốn góp, Cổ phần hoặc ủy quyền, ủy thác cho người khác đứng tên quản lý trên 5% Vốn Điều Lệ của doanh nghiệp, tổ chức đó, tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc số Cổ phần đó.
  - b) Tên, trụ sở chính, ngành nghề kinh doanh, số và ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế mà họ đang là thành viên Hội Đồng Quản Trị, thành viên Ban Kiểm Soát, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc.
  - c) Tên, trụ sở chính, ngành nghề kinh doanh, số và ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp mà những Người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng số Cổ phần hoặc phần vốn góp từ 35% vốn Điều Lệ của doanh nghiệp đó.

- 11.2 Việc kê khai quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được khai báo với CSC trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.
- 11.3 Việc kê khai quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này phải được thông báo cho Đại Hội Đồng Cổ Đông tại cuộc họp thường niên gần nhất hoặc thông báo định kỳ hàng năm cho Cổ đông của CSC và được niêm yết, lưu giữ tại trụ sở chính của CSC.

## **Điều 12. Thù Lao Và Chi Phí Hoạt Động Của Ban Kiểm Soát**

- 12.1 Thành viên Ban Kiểm Soát được trả thù lao theo công việc và được hưởng lợi ích khác theo quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông.
- 12.2 Các chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng phí tư vấn độc lập của thành viên Ban Kiểm Soát được CSC thanh toán theo quy định.
- 12.3 Thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm Soát tính vào chi phí kinh doanh của CSC theo quy định của Pháp Luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, các quy định khác có liên quan của Pháp Luật và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính của CSC.

## **MỤC 3: HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

### **Điều 13. Chế Độ Làm Việc Của Ban Kiểm Soát**

- 13.1 Ban Kiểm Soát làm việc độc lập, theo chế độ cá nhân phụ trách đối với mảng công việc được phân công của từng thành viên trong Ban Kiểm Soát.
- 13.2 Thành viên Ban Kiểm Soát chịu trách nhiệm một hoặc một số lĩnh vực công việc theo sự phân công của Trưởng Ban. Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban và trước Pháp Luật về quyết định và hành vi của mình.
- 13.3 Các thành viên có ý kiến đối với báo cáo quyết toán tài chính hàng năm, báo cáo thẩm định tài chính 06 (sáu) tháng, báo cáo của Ban Kiểm Soát trước Đại Hội Đồng Cổ Đông và các vấn đề khác theo yêu cầu của Trưởng Ban Kiểm Soát.

### **Điều 14. Cuộc Họp Của Ban Kiểm Soát**

- 14.1 Cuộc họp Ban Kiểm Soát đầu tiên của nhiệm kỳ Ban Kiểm Soát để bầu Trưởng Ban và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tổ chức trong vòng 07 (bảy) ngày sau ngày bầu cử Ban Kiểm Soát đó. Thành viên Ban Kiểm Soát có số phiếu bầu cao nhất sẽ phải triệu tập cuộc họp Ban Kiểm Soát. Thành viên Ban Kiểm Soát có số phiếu bầu cao nhất sẽ phải triệu tập cuộc họp Ban Kiểm Soát họp đầu tiên, dự kiến chương trình, thời gian và địa điểm họp trước ngày họp dự kiến ít nhất 05 (năm) ngày. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên đã bầu theo nguyên tắc đa số một người trong số họ triệu tập họp Ban Kiểm Soát.
- 14.2 Ban Kiểm Soát họp định kỳ ít nhất mỗi quý một lần và có thể được triệu tập họp bất thường để kịp thời giải quyết những công việc đột xuất. Cuộc họp Ban Kiểm Soát do Trưởng ban hoặc người tạm thời giữ chức Trưởng ban triệu tập và làm chủ tọa.
- 14.3 Cuộc họp bất thường của Ban Kiểm Soát được tiến hành theo đề nghị của một trong các đối

tượng sau đây:

- a) Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị;
- b) Ít nhất 2/3 (hai phần ba) số thành viên Hội Đồng Quản Trị;
- c) Trưởng Ban Kiểm Soát; .
- d) Ít nhất 2/3 (hai phần ba) số thành viên Ban Kiểm Soát trở lên;
- e) Tổng Giám đốc.

14.4 Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị họp Ban Kiểm Soát bất thường của một trong các đối tượng nêu tại khoản 14.3 Điều này, Trưởng Ban Kiểm Soát phải triệu tập và tiến hành cuộc họp Ban Kiểm Soát bất thường.

14.5 Địa điểm họp: Các cuộc họp Ban Kiểm Soát sẽ được tiến hành tại Trụ sở chính của CSC hoặc địa điểm của Ban Kiểm Soát nếu Ban Kiểm Soát được đặt ngoài trụ sở chính của CSC.

#### **Điều 15. Trình Tự Tổ Chức Và Tiến Hành Họp Ban Kiểm Soát**

15.1 Tất cả các cuộc họp định kỳ hoặc bất thường đều phải có nội dung chuẩn bị trước. Trưởng Ban Kiểm Soát căn cứ mục đích cuộc họp để phân công cho các thành viên Ban Kiểm Soát, bộ phận giúp việc cho Ban Kiểm Soát chuẩn bị nội dung tài liệu cho cuộc họp.

15.2 Thông báo mời họp Ban Kiểm Soát (trừ trường hợp bất thường) phải được gửi cho các thành viên Ban Kiểm Soát tối thiểu 05 (năm) ngày trước ngày họp. Thông báo về cuộc họp Ban Kiểm Soát được làm bằng văn bản tiếng Việt, trong đó nêu rõ về: Chương trình họp, thời gian, địa điểm và phải được kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Ban Kiểm Soát và cả các phiếu biểu quyết cho những thành viên Ban Kiểm Soát. Trong trường hợp không thể dự họp, thành viên Ban Kiểm Soát có quyền gửi phiếu biểu quyết bằng văn bản cho Ban Kiểm Soát trước khi họp.

15.3 Cuộc họp Ban Kiểm Soát được tiến hành khi có từ 2/3 (hai phần ba) thành viên Ban Kiểm Soát trở lên trực tiếp tham dự hoặc qua người thay thế là một trong các thành viên Ban Kiểm Soát được ủy quyền.

15.4 Trường hợp triệu tập họp Ban Kiểm Soát định kỳ lần đầu nhưng không đủ số thành viên tham dự theo quy định, Trưởng Ban Kiểm Soát phải triệu tập tiếp cuộc họp Ban Kiểm Soát lần hai trong thời gian không quá 15 (mười lăm) ngày tiếp theo. Sau hai lần triệu tập họp Ban Kiểm Soát không đủ số thành viên tham dự, Trưởng Ban Kiểm Soát phải thông báo cho Hội Đồng Quản Trị biết và đề nghị triệu tập Đại Hội Đồng Cổ Đông bất thường trong thời hạn không quá 30 (ba mươi) ngày tiếp theo để cổ đông xem xét tư cách của các thành viên Ban Kiểm Soát.

#### **Điều 16. Thông Qua Quyết Định Của Ban Kiểm Soát**

16.1 Mỗi thành viên tham dự cuộc họp Ban Kiểm Soát sẽ có một phiếu biểu quyết tại cuộc họp Ban Kiểm Soát. Nếu thành viên Ban Kiểm Soát không thể tham dự cuộc họp thì có thể ủy quyền biểu quyết của mình bằng văn bản cho một thành viên Ban Kiểm Soát khác (là đối tượng được phép tham gia biểu quyết) thực hiện biểu quyết thay.

- 16.2 Thành viên Ban Kiểm Soát có quyền lợi liên quan tới vấn đề được đưa ra Ban Kiểm Soát quyết định sẽ không được phép tham gia biểu quyết đối với vấn đề đó và không được tính vào số lượng đại biểu yêu cầu có mặt tại cuộc họp, đồng thời cũng không được nhận ủy quyền của thành viên Ban Kiểm Soát khác để tham gia biểu quyết vấn đề đó.
- 16.3 Nếu có nghi ngờ nào nảy sinh tại một cuộc họp liên quan đến quyền lợi của thành viên Ban Kiểm Soát hoặc liên quan đến quyền được biểu quyết của thành viên Ban Kiểm Soát và những nghi ngờ đó không được thành viên Ban Kiểm Soát đó tự nguyện giải quyết bằng cách chấp thuận từ bỏ quyền biểu quyết, thì nghi ngờ đó sẽ được chuyển tới chủ tọa của cuộc họp. Phán quyết của Chủ tọa sẽ có giá trị cuối cùng và có tính kết luận trừ trường hợp khi bản chất hoặc mức độ quyền lợi của thành viên Ban Kiểm Soát có liên quan đó chưa được biết rõ.
- 16.4 Bất kỳ thành viên Ban Kiểm Soát nào có liên quan đến một hợp đồng được nêu trong Điều 55.1 của Điều Lệ CSC về các Hợp đồng, giao dịch phải được Đại Hội Đồng Cổ Đông và Hội Đồng Quản Trị chấp thuận sẽ được coi là có quyền lợi vật chất đối với hợp đồng đó.
- 16.5 Quyết định của Ban Kiểm Soát được thông qua nếu được đa số thành viên Ban Kiểm Soát có quyền tham gia biểu quyết dự họp chấp thuận. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Trưởng Ban Kiểm Soát hoặc thành viên Ban Kiểm Soát được Trưởng Ban Kiểm Soát ủy quyền Chủ tọa cuộc họp (trường hợp Trưởng Ban Kiểm Soát vắng mặt).
- 16.6 Trường hợp Ban Kiểm Soát lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua quyết định về một vấn đề thì quyết định được coi là có giá trị tương đương với một quyết định được thông qua bởi các thành viên Ban Kiểm Soát tại một cuộc họp được triệu tập và tổ chức thông thường, nếu được sự nhất trí bằng văn bản của đa số các thành viên Ban Kiểm Soát có quyền tham gia biểu quyết đối với vấn đề đưa ra xin ý kiến và số lượng thành viên Ban Kiểm Soát có mặt tham gia biểu quyết bằng văn bản phải đáp ứng được điều kiện về số lượng thành viên bắt buộc phải có để tiến hành họp Ban Kiểm Soát.
- 16.7 Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của CSC;
  - b) Mục đích lấy ý kiến;
  - c) Họ, tên và địa chỉ liên lạc của thành viên Ban Kiểm Soát;
  - d) Vấn đề cần lấy ý kiến;
  - e) Phương án biểu quyết, bao gồm: tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
  - f) Thời hạn gửi phiếu lấy ý kiến đã được trả lời về CSC;
  - g) Họ và tên, chữ ký của Trưởng Ban Kiểm Soát.

## **Điều 17. Biên Bản Họp Của Ban Kiểm Soát**

- 17.1 Cuộc họp Ban Kiểm Soát phải được ghi đầy đủ vào sổ biên bản. Biên bản họp Ban Kiểm Soát được lập bằng tiếng Việt và phải được tất cả các thành viên Ban Kiểm Soát tham dự cuộc họp ký tên và phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của biên bản. Thư ký cuộc họp chịu trách nhiệm ghi chép và lập biên bản cuộc họp Ban Kiểm Soát và ký tên vào Biên

bản.

- 17.2 Chủ tọa cuộc họp có trách nhiệm bố trí lập và gửi Biên bản cuộc họp Ban Kiểm Soát cho các thành viên Ban Kiểm Soát và Biên bản đó sẽ được coi là những bằng chứng mang tính kết luận về công việc tiến hành tại các cuộc họp đó, trừ trường hợp có những khiếu nại liên quan đến nội dung của Biên bản đó trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày gửi biên bản.
- 17.3 Sổ biên bản và biên bản cuộc họp Ban Kiểm Soát phải được lưu giữ và bảo quản tại Ban Kiểm Soát.

#### **MỤC 4:**

### **QUYỀN ĐƯỢC CUNG CẤP THÔNG TIN VÀ MỐI QUAN HỆ CỦA BAN KIỂM SOÁT**

#### **Điều 18. Quyền Được Cung Cấp Thông Tin**

- 18.1 Ban Kiểm Soát nhận được các thông tin, tài liệu sau đây vào cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội Đồng Quản Trị:
- a) Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội Đồng Quản Trị và các tài liệu kèm theo.
  - b) Báo cáo của Tổng Giám đốc trình Hội Đồng Quản Trị hoặc tài liệu khác do CSC phát hành.
- 18.2 Hội Đồng Quản Trị, thành viên Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám đốc và các người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời tất cả các thông tin và tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của CSC theo yêu cầu của Ban Kiểm Soát và phải bảo đảm rằng tất cả bản sao chụp các thông tin tài chính và các thông tin khác được cung cấp cho các thành viên Hội Đồng Quản Trị cũng như các biên bản họp Hội Đồng Quản Trị sẽ phải được cung cấp cho thành viên Ban Kiểm Soát vào cùng thời điểm chúng được cung cấp cho thành viên Hội Đồng Quản Trị.
- 18.3 Nếu một thành viên Ban Kiểm Soát nhận được thông tin hoặc tài liệu liên quan đến nhiệm vụ của Ban Kiểm Soát theo cách thức phù hợp với nhiệm vụ kiểm soát (từ nguồn khác Hội Đồng Quản Trị hoặc Ban Kiểm Soát), thành viên này phải báo cáo với Trưởng Ban Kiểm Soát ngay khi có thể và Trưởng Ban Kiểm Soát sẽ thông báo cho thành viên Ban Kiểm Soát có liên quan.
- 18.4 Thành viên Ban Kiểm Soát có quyền tiếp cận các hồ sơ, tài liệu của CSC lưu trữ tại trụ sở chính, chi nhánh, sở giao dịch và các địa điểm khác; có quyền đến các địa điểm nơi người quản lý và nhân viên CSC làm việc.

#### **Điều 19. Bảo Mật Thông Tin**

- 19.1 Các thành viên Ban Kiểm Soát xử lý mọi thông tin và tài liệu có được trong phạm vi thẩm quyền là thành viên Ban Kiểm Soát với sự cẩn trọng cần thiết và bảo mật trong trường hợp thông tin được xếp loại mật theo quy định của CSC và Pháp Luật.
- 19.2 Các thành viên Ban Kiểm Soát không được tiết lộ ra bên ngoài, công bố hoặc bằng cách khác cung cấp cho bên thứ ba các thông tin mật, các văn bản tài liệu CSC và các thông tin khác liên quan đến hoạt động của CSC, hoặc các thông tin mà CSC chưa công bố ra bên ngoài.
- 19.3 Việc bảo mật thông tin vẫn được thực hiện sau khi thành viên Ban Kiểm Soát đã hết nhiệm kỳ.

19.4 Các thành viên Ban Kiểm Soát có trách nhiệm tuân thủ bảo mật thông tin theo Điều Lệ CSC, Quy Chế này và quy định có liên quan của Pháp Luật.

## **Điều 20. Các Môi Quan Hệ Của Ban Kiểm Soát**

20.1 Quan hệ với các cổ đông:

- a) Ban Kiểm Soát thực hiện báo cáo cổ đông kết quả giám sát hoạt động của CSC tại kỳ họp Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên theo quy định tại Điều Lệ.
- b) Ban Kiểm Soát thực hiện kiểm tra đột xuất khi nhận được yêu cầu từ cổ đông lớn hoặc nhóm cổ đông lớn theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và gửi báo cáo theo quy định tại Quy Chế này và Điều Lệ.

20.2 Quan hệ với Hội Đồng Quản Trị:

- a) Hội Đồng Quản Trị bảo đảm chế độ cung cấp thông tin cho Ban Kiểm Soát theo Quy Chế này, Điều Lệ, quy định quản trị nội bộ của CSC và các quy định khác có liên quan.
- b) Hội Đồng Quản Trị bảo đảm Trưởng Ban Kiểm Soát được tham dự các cuộc họp định kỳ hay bất thường của Hội Đồng Quản Trị.
- c) Ban Kiểm Soát thực hiện giám sát, kiểm toán nội bộ và thực hiện báo cáo kết quả giám sát, kiểm toán nội bộ theo quy định. Khi nhận được kết quả giám sát, kiểm toán và những đề xuất, kiến nghị của Ban Kiểm Soát, Hội Đồng Quản Trị sẽ xem xét để đưa ra kết luận. Ban Kiểm Soát theo dõi việc thực hiện các kết luận của Hội Đồng Quản Trị.
- d) Ban Kiểm Soát thực hiện thẩm định các báo cáo Hội Đồng Quản Trị trình Đại Hội Đồng Cổ Đông tại cuộc họp thường niên theo quy định tại Điều Lệ. Hội Đồng Quản Trị đảm bảo Ban Kiểm Soát có đủ thông tin và thời gian cần thiết để thực hiện thẩm định các báo cáo này.
- e) Ban Kiểm Soát tham khảo ý kiến của Hội Đồng Quản Trị về các vấn đề được nêu trong báo cáo của Ban Kiểm Soát trước khi gửi Đại Hội Đồng Cổ Đông.

20.3 Quan hệ với Tổng Giám Đốc và Người Quản Lý CSC:

- a) Ban Điều hành đảm bảo chế độ cung cấp thông tin cho Ban Kiểm Soát theo Quy Chế này, Điều Lệ, quy định quản trị nội bộ của CSC và các quy định khác có liên quan.
- b) Trường hợp xét thấy cần thiết, Tổng Giám Đốc và Người Quản Lý mời Trưởng Ban Kiểm Soát hoặc thành viên Ban Kiểm Soát tham dự họp Ban Điều hành hoặc các cuộc họp khác.
- c) Tổng Giám Đốc và Người Quản Lý thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định tại Điều Lệ, Quy Chế này, quy định quản trị nội bộ và các quy định khác có liên quan. Ngoài các thông tin báo cáo theo định kỳ, Tổng Giám Đốc và Người Quản Lý thực hiện báo cáo trực tiếp hoặc cung cấp các thông tin, báo cáo có liên quan đến hoạt động của CSC theo yêu cầu của Trưởng Ban Kiểm Soát.
- d) Trường hợp phát hiện rủi ro có thể ảnh hưởng lớn đến uy tín hoặc hoạt động kinh doanh của CSC, Tổng Giám Đốc và Người Quản Lý cần báo cáo ngay cho Trưởng Ban Kiểm

Soát.

- e) Ban Kiểm Soát thực hiện kiểm tra, giám sát và kiểm toán nội bộ và thực hiện báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát, kiểm toán nội bộ theo quy định. Tổng Giám Đốc thông báo cho Ban Kiểm Soát những chỉ đạo, ý kiến của mình đối với những vấn đề Ban Kiểm Soát đã có báo cáo, kiến nghị để Ban Kiểm Soát theo dõi.

#### 20.4 Quan hệ với các đơn vị trong hệ thống CSC:

- a) Các đơn vị trong hệ thống đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, kiểm toán nội bộ theo yêu cầu của Ban Kiểm Soát.
- b) Lãnh đạo các đơn vị được kiểm tra, kiểm toán chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, trung thực, hợp pháp của các thông tin, tài liệu cung cấp cho Ban Kiểm Soát và các đoàn kiểm tra, kiểm toán của Ban Kiểm Soát; thực hiện các kiến nghị của Ban Kiểm Soát đối với những vấn đề nêu trong báo cáo của Ban Kiểm Soát theo chỉ đạo của Hội Đồng Quản Trị và Ban Điều hành; thực hiện cung cấp thông tin phản hồi cho Ban Kiểm Soát về việc thực hiện các kiến nghị của Ban Kiểm Soát theo quy định.
- c) Các đơn vị (các Khối, Trung tâm, Phòng Ban tại Trụ sở chính CSC, các đơn vị thành viên của CSC) thực hiện cơ chế phối hợp hoạt động với Ban Kiểm Soát theo quy định nội bộ của CSC.

### **Điều 21. Khen Thưởng Và Kỷ Luật**

- 21.1 Thành viên Ban Kiểm Soát được khen thưởng và kỷ luật theo quy định về khen thưởng và kỷ luật của CSC.
- 21.2 Hàng năm, Trưởng Ban Kiểm Soát tiến hành tổ chức việc đánh giá hoạt động của các thành viên Ban Kiểm Soát và đề xuất hình thức khen thưởng và kỷ luật để Hội Đồng Quản Trị tổng hợp trình Đại Hội Đồng Cổ Đông xem xét, quyết định.
- 21.3 Trưởng Ban Kiểm Soát đánh giá kết quả hoạt động của các cán bộ thuộc Ban Kiểm Soát theo quy định của CSC và đề xuất hình thức khen thưởng và kỷ luật để trình Hội Đồng Quản Trị xem xét, quyết định.

### **Chương 3 ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 22. Hiệu Lực Của Quy Chế**

22.1 Quy Chế này có hiệu lực kể từ ngày ký.

22.2 Những vấn đề chưa được đề cập đến trong Quy Chế này sẽ được thực hiện theo các quy định có liên quan của Điều Lệ, các quy định khác của CSC và Pháp Luật có liên quan. Khi có những nội dung nào trong Quy Chế này trái với quy định của Pháp Luật và Điều Lệ thì nội dung đó đương nhiên hết hiệu lực thi hành.

**Điều 23. Điều khoản thi hành**

1. Việc sửa đổi, bổ sung Quy Chế này do Đại Hội Đồng Cổ Đông quyết định.
2. Các thành viên Hội Đồng Quản Trị, thành viên Ban Kiểm Soát, Tổng Giám đốc và các cá nhân, đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quy Chế này.

T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN  
THỦ ĐỘ  
Bùi Minh Kết

